

# HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – CƠ HỘI ARBITRAGE TỪ BIÊN CHÊNH GIÁ

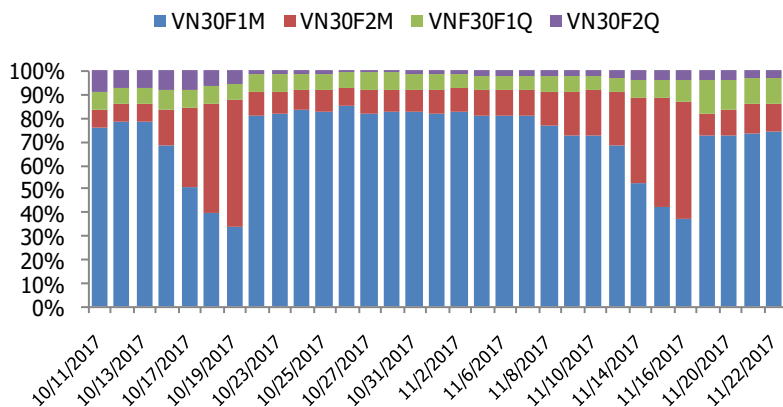
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1712</b>	21/12/2017	29	975	<b>-49.24</b>
<b>VN30F1801</b>	18/01/2018	57	992.1	<b>-62.87</b>
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	113	1015	<b>-78.78</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	211	1058	<b>-109.44</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh tiếp tục phiên tăng điểm mạnh. Ngày hôm nay, trong rổ VN30 chỉ có 4 cổ phiếu giảm giá và có tới 25 cổ phiếu tăng giá tập trung ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, bảo hiểm. Cổ phiếu SAB cũng tăng điểm mạnh khi công ty sẽ bắt đầu đợt roadshow quốc tế từ tuần này.
- HĐTL tiếp tục tăng mạnh hơn chỉ số cơ sở khi VN30 tăng 1.27% trong khi HĐTL tháng 12 tăng 1.77%. Biên chênh lệch giá giữa Vn30 và HĐTL đã lên tới 53 điểm.
- Biên chênh lệch giá trên theo chúng tôi đã tạo cơ hội đáng kể cho nhà đầu tư ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể mua chỉ số ETFVN30 và bán HĐTL tháng 12 đáo hạn ngày 21/12 tới. Dù thị trường lên hay giảm điểm, mức sinh lời sẽ là 53 điểm (chưa trừ thuế phí) và tỷ suất lợi nhuận là 4.7% cho thời hạn nắm giữ là gần 1 tháng hay 56%/năm. Một mức lợi nhuận risk free không tồi và hiếm thấy trên thị trường.
- Đối với các chiến lược khác, hiện nay yếu tố tâm lý và kỹ thuật đang chi phối thị trường và nhà đầu tư dường như không quan tâm tới việc định giá thị trường hiện đã cao hơn hầu hết các thị trường khác trên thế giới. Xu hướng hiện tại có lẽ chỉ chấm dứt khi có một yếu tố đủ mạnh để cản bước tiến của thị trường, chẳng hạn nếu nhà đầu tư nước ngoài bán mạnh trong một số phiên (lượng bán ròng ~ 200 tỷ/phiên) do lo ngại về tình hình thế giới (Hạ Viện Mỹ sẽ sớm bỏ phiếu về chính sách thuế vào cuối tuần này) hoặc một đợt IPO không đạt kỳ vọng. Cho tới lúc đó, các vị thế short chỉ nên ưu tiên thực hiện trong phiên hoặc kết hợp với việc mua một vị thế trên thị trường cơ sở với rổ chỉ số hoặc các cổ phiếu dẫn dắt như chúng tôi đã tư vấn ở trên. Nhà đầu tư nên tránh SHORT trong phiên ATO và ATC là hai phiên tạo xu thế của thị trường.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế bán thực hiện trong phiên khi chỉ số được đẩy mạnh nhất bởi cổ phiếu vốn hóa lớn. Đóng các vị thế trước phiên ATC.

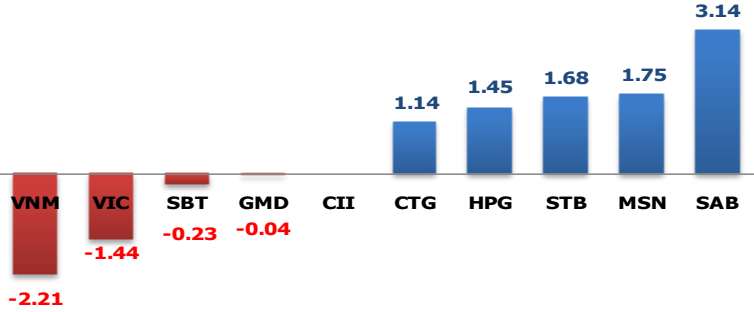
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế bán có thể thực hiện khi xu hướng giảm rõ ràng (tạo đỉnh và đáy thấp hơn) dựa trên mức chênh basis cao với thị trường cơ sở.

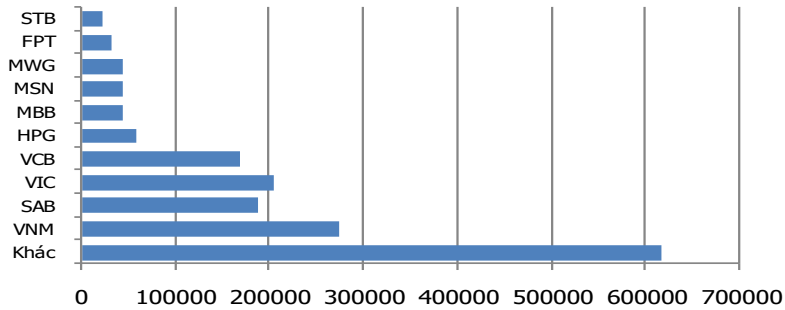
### Chiến lược giao dịch Trung hạn

Các vị thế mua trung hạn có thể tiếp tục được nắm giữ cho đến khi có sự đảo chiều về cơ bản (Nhà ĐTNN bán ròng..) hoặc về kỹ thuật (các chỉ số kỹ thuật rơi khỏi vùng quá mua).  
Chiến lược arbitrage giữa VN30 và HĐTL tháng 12

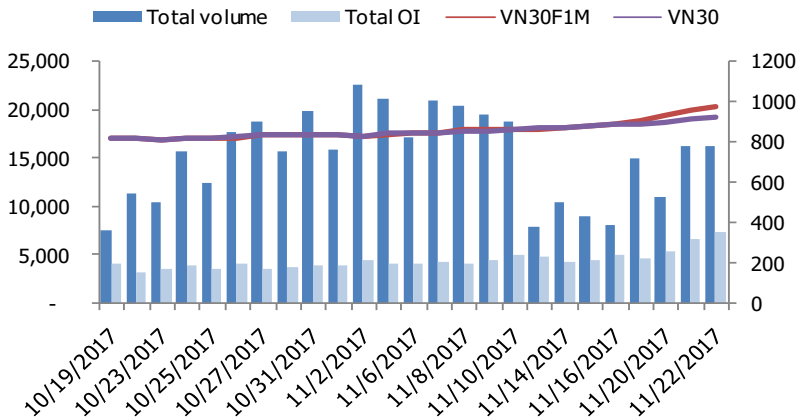
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



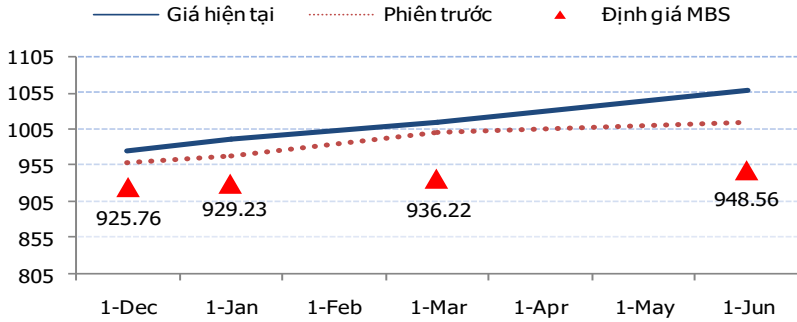
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Mặc dù VNM, VIC giảm giá nhưng điều này không có quá nhiều ý nghĩa với thị trường hiện nay khi dòng tiền đổ vào các nhóm ngành giúp các chỉ số kết thúc phiên đồng loạt tăng điểm. Trong đó, đáng chú trọng phiên hôm nay là nhóm cổ phiếu ngân hàng với hàng loạt mã tăng mạnh như BID, CTG, MBB, VCB, STB...trong đó, bộ đôi BID, CTG thậm chí còn tăng kịch trần. Ngoài ra, sắc xanh ở các cổ phiếu lớn như BVH, SAB, FPT, GAS, PVD,...cũng góp phần quan trọng giúp chỉ số VN30 tiếp tục bứt phá.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,64 điểm (+1,28%) lên 922,18 điểm, số mã tăng giá/ mã giảm giá trong nhóm VN30 (25/4 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 71,92 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 2.826 tỷ đồng giảm lần lượt 2,56% và 7,07% so với phiên trước.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng trên sàn HSX với giá trị đạt 13,74 tỷ đồng. Trong đó, họ mua ròng các mã như VRE (+51,59 tỷ), VJC (+29,95 tỷ), SSI (+26,27 tỷ), HCM (+14,77 tỷ), PC1 (+12,86 tỷ)...Ở chiều ngược lại họ bán ròng các mã như VNM (-113,55 tỷ), MSN (-77,18 tỷ), BMP (-17,47 tỷ), CII (-5,17 tỷ)

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



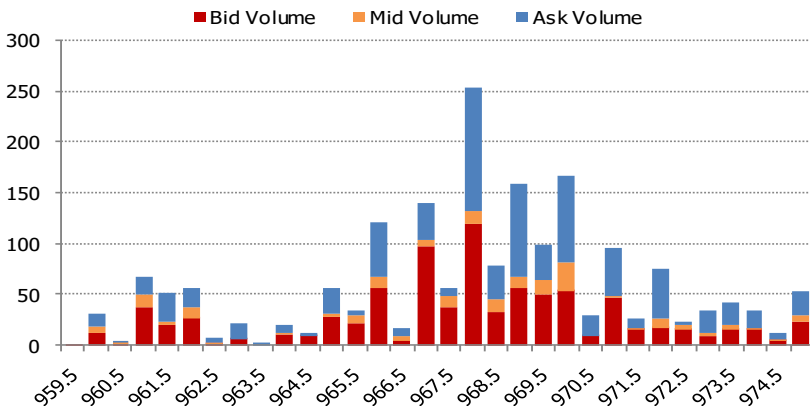
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1712	975	1.77	15,357	2.46	5456	11.19
VN30F1801	992.1	2.49	372	- 51.81	881	5.26
VN30F1803	1015	1.51	314	4.67	806	9.96
VN30F1806	1058	4.24	157	- 19.07	269	15.45
<b>Tổng</b>			<b>16,200</b>	<b>- 0.33</b>	<b>7,412</b>	<b>10.46</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1711



### NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thị trường chứng khoán phái sinh vẫn duy trì đà tăng mạnh khi cả 4 HẾTTL cùng tăng điểm và có mức tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1712 tăng 1,77% lên 975 điểm; VN30F1801 tăng 2,49% lên 992,10 điểm; VN30F1803 tăng 1,51% lên 1.015 điểm; VN30F1806 tăng 4.24% lên 1.058 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 922,18 điểm tăng 1,28% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1712 và thị trường cơ sở đạt mức basis -52,82 điểm, basis của VN30F1801 đạt -69,92 điểm, basis của VN30F1803 đạt -92.82 điểm, basis của VN30F1806 đạt -135,82 điểm trong phiên hôm nay.
- Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 16.200 hợp đồng giảm 0,33% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1712 tăng 2,46% đạt 15.357 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 giảm 51,81% đạt 372 hợp đồng, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 314 hợp đồng tăng 4,67%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 157 hợp đồng giảm 19,07% so phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1712 là 925,76 điểm (thấp hơn -49,24 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1801 là 929,23 điểm (-62,87 điểm), hợp đồng VN30F1803 là 936,22 điểm (-76,28 điểm) và VN30F1806 là 948,56 điểm (-93,44 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	932.66	1.56	18.32	19.65	40.28
Dow Jones	23,526.18	- 0.27	19.72	18.76	19.04
S&P 500	2,597.08	- 0.08	21.89	19.46	16.00
Nikkei 225	22,523.15	0.48	19.32	19.12	17.83
Shanghai	3,430.46	0.59	17.30	15.17	10.53
DAX	13,015.04	- 1.16	19.03	14.71	13.36
Vàng	1,290.94	- 0.09	-	-	12.50
Dầu WTI	57.94	- 0.14	-	-	7.86

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ hai – 20/11/2017</b>			
[Đức] Chỉ số PPI tháng 10	0.3%	0.2%	0.3%
<b>Thứ ba – 21/11/2017</b>			
[Mỹ] Phát biểu của chủ tịch FED Yellen	Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ đang thấp hơn mức bền vững dài hạn, lạm phát có khả năng không đạt được 2% như kỳ vọng do chính sách thắt chặt tiền tệ quá nhanh.		
<b>Thứ tư – 22/11/2017</b>			
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần 2 tháng 11	1.9 triệu thùng	-1.4 triệu thùng	-1.9 triệu thùng
[Mỹ] Biên bản cuộc họp FOMC			
<b>Thứ năm – 23/11/2017</b>			
[Đức] GDP quý 3	0.8%	0.8%	
[Châu Âu] Chỉ số sản xuất PMI tháng 11 (sơ bộ)	58.5	58.3	
[Nhật] Chỉ số sản xuất PMI tháng 11 (sơ bộ)	52.8	52.6	
<b>Thứ sáu – 24/11/2017</b>			
[Mỹ] Chỉ số sản xuất PMI tháng 11 (sơ bộ)	54.6	55.1	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đồng đô la Mỹ giảm giá sau khi biên bản cuộc họp của Fed cho thấy một số thành viên kỳ vọng lạm phát tiếp tục sẽ duy trì ở mức thấp, một sự thay đổi theo xu hướng lạc quan hơn về xu hướng lãi suất tới của Mỹ. Chỉ số chứng khoán châu Á tăng nhẹ trong đầu phiên giao dịch. Chỉ số đô la giảm xuống mức thấp nhất trong tháng 10 và trái phiếu Chính phủ tăng giá, đẩy mức lãi suất 10 năm lên trên 2.32%. Thanh khoản sụt giảm trên thị trường Mỹ trước kỳ nghỉ lễ Thanksgiving với việc S&P 500 giảm nhẹ 0.08%.
- Một số quan chức Fed lo ngại về lạm phát thấp tuy nhiên đa số vẫn thấy khả năng tăng lãi suất trong tháng 12 là được đảm bảo. Cổ phiếu tiếp tục nằm trong xu hướng tăng tới mức cao kỷ lục với việc nhà đầu tư tiếp tục lạc quan về xu hướng tăng trưởng kinh tế toàn cầu và lợi nhuận doanh nghiệp. Tại châu Âu, bà Merkel dự tính sẽ tiếp tục liên kết trở lại với đảng Xã hội dân chủ để thành lập chính phủ mới sau khi liên minh với 2 đảng khác thất bại, theo một số nguồn tin từ Berlin.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- SAB có thêm phiên tăng giá mạnh và cùng với nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn khác là những cổ phiếu tăng giá góp phần hỗ trợ tích cực cho sự tăng điểm của VN30. Kết phiên SAB tăng 15.400 đ/cp lên mức giá 308.400 đ/cp để chính thức vượt qua vùng đỉnh 300.000 đ/cp. Phiên tăng giá hôm nay ghi nhận phiên tăng giá thứ 4 trong 5 phiên giao dịch gần đây.
- Nhìn trung hạn thì sự tăng giá của SAB là sự nối tiếp xu thế tăng hình thành từ tháng 06/2017 đến nay, trong khoảng thời gian này SAB đã tăng từ mức giá 190.000 đ/cp lên vùng giá cao nhất trong tháng 11 là 308.400 đ/cp. Phiên tăng mạnh hôm nay tiếp tục mở ra khả năng SAB sẽ tiếp tục tăng giá để kiểm nghiệm lại vùng cao mới, các chỉ báo MACD, Stochastic, MFI, RSI hướng lên trở lại ủng hộ cho đà tăng ngắn hạn của SAB.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	1.01	25,700	6.86	7.08%	102.29	0.60	15.31	18.09	2.01
BMP	Construction & Materials	0.87	92,000	1.66	3.22%	63.27	0.13	17.28	15.76	3.07
BVH	Nonlife Insurance	0.90	57,400	4.36	3.61%	84.12	0.35	27.33	21.81	2.80
CII	Construction & Materials	1.39	32,800	0.00	2.17%	66.23	0.00	5.38	6.11	1.64
CTD	Construction & Materials	1.43	232,900	0.95	1.74%	8.25	0.12	11.42	10.90	2.60
CTG	Banks	1.94	22,650	6.84	6.59%	99.76	1.14	11.23	13.97	1.36
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.10	104,200	0.19	1.85%	20.56	0.02	21.62	17.92	4.83
DPM	Chemicals	0.76	21,200	1.92	2.42%	7.47	0.13	12.37	9.57	1.01
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.66	58,000	1.40	1.75%	149.14	0.72	14.14	12.81	2.90
GAS	Oil & Gas Producers	1.82	82,700	2.10	2.82%	43.78	0.34	17.88	20.14	3.99
GMD	Industrial Transportation	0.93	40,800	-0.49	1.98%	26.35	-0.04	21.66	6.33	1.91
HPG	General Industrials	8.01	38,300	2.00	2.12%	153.46	1.45	7.09	7.80	1.93
HSG	Industrial Metals & Mining	1.14	23,650	2.60	2.60%	47.18	0.27	5.17	5.32	1.66
KBC	Financial Services	1.04	12,850	0.39	2.35%	31.61	0.04	10.40	7.80	0.73
KDC	Food Producers	1.08	38,000	2.29	2.98%	6.96	0.22	13.88	24.40	1.23
MBB	Banks	5.55	24,200	0.83	2.09%	272.60	0.42	11.33	12.93	1.60
MSN	Financial Services	7.60	64,000	2.56	3.02%	155.78	1.75	33.66	27.71	3.85
MWG	Technology Hardware & Equipment	6.32	137,500	0.73	2.07%	111.29	0.42	21.27	19.33	8.07
NT2	Electricity	0.62	31,000	3.33	5.05%	19.13	0.18	13.16	9.78	1.91
NVL	Real Estate Investment & Services	2.60	60,500	1.34	1.85%	114.86	0.32	17.82	14.68	3.95
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.78	17,700	2.91	2.90%	68.07	0.20	N/A	N/A	0.52
REE	Industrial Engineering	1.55	36,200	2.26	2.39%	106.79	0.32	6.83	8.17	1.46
ROS	Construction & Materials	5.00	184,100	0.77	2.96%	159.47	0.35	178.27	N/A	17.84
SAB	Beverages	6.82	308,400	5.26	5.46%	34.48	3.14	44.86	43.13	13.34
SBT	Food Producers	1.49	21,150	-1.63	1.65%	64.16	-0.23	16.17	N/A	1.72
SSI	Financial Services	1.86	25,450	1.39	1.99%	113.21	0.24	13.69	14.41	1.41
STB	Banks	4.11	12,400	4.64	5.53%	86.16	1.68	32.67	N/A	0.98
VCB	Banks	3.97	48,000	2.78	3.00%	148.34	0.99	24.88	24.57	3.19
VIC	Real Estate Investment & Services	11.85	76,000	-1.30	7.21%	127.05	-1.44	59.14	66.87	6.75
VNM	Food Producers	10.80	184,900	-2.17	5.00%	334.51	-2.21	28.79	27.13	11.18

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>